

Bản án số:116/2019/HSST
Ngày 31-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Xuân Phi
Ông Trần Lâm

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; địa chỉ: Số 48 Trần Xuân Lê, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:120/2019/TLST-HS ngày 8.10.2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:120/2019/QĐXXST-HS ngày 16.10.2019, đối với các bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Hoàng S, sinh ngày 14/12/1997, tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Tổ 47, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình học vấn: 8/12; con ông không rõ và bà Trần Thị Xuân T (s); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; Tiền sự: Chưa;

Tiền án: Ngày 30/01/2019 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “trộm cắp tài sản” theo bản án số:06/2019/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 05.8.2019. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng:

1. Bị hại: Anh Lê Văn C – sinh năm: 2000; nơi cư trú: 44/48 đường Đ, phường Hò, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Duy H – sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Vào khoảng 12 giờ ngày 18/6/2019 Đỗ Hoàng S đến quán Internet “VK Cyber” ở số 89 đường L, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để chơi game. Trong lúc đang chơi game, Sơn nhìn thấy có một chiếc túi xách màu đen của anh Lê Văn C đang để trên ghế ngồi tại máy số 50 của quán, S đi đến mở chiếc túi ra xem thấy bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu trắng bạc. Do lúc này anh Lê Văn C đang ngồi chơi game tại máy số 48, không trông coi được chiếc túi xách của mình nên Đỗ Hoàng S đã lén lút lấy trộm chiếc túi xách bên trong có chiếc điện thoại nói trên rồi đem về nhà của S tại số 31 đường P, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày, S mang chiếc điện thoại trộm được đến tiệm mua bán và sửa chữa điện thoại ở số 898 đường T, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bán cho anh Nguyễn Duy H được 1.900.000 đồng. Số tiền có được, S mua 01 chiếc điện thoại di động hiệu Blackberry hết 500.000 đồng, còn lại S tiêu xài cá nhân, chỉ còn lại 50.000 đồng. Đối với chiếc túi xách, S đã vứt bỏ xuống cầu P, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh Lê Văn C đã trình báo vụ việc lên Công an phường Quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Qua truy xét, cơ quan điều tra xác định được Đỗ Hoàng S là người đã thực hiện vụ trộm cắp nói trên nên đã triệu tập S về trụ sở làm việc, tại cơ quan điều tra S đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Theo Bản kết luận định giá tài sản ngày 25/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS Q. Thanh Khê xác định giá trị của chiếc điện thoại di động Iphone 6S nói trên là **3.900.000** đồng (Ba triệu chín trăm ngàn đồng). Riêng đối với chiếc túi xách, anh C khai chiếc túi xách mua đã lâu, hiện tại đã cũ và không còn giá trị nên không yêu cầu định giá và bồi thường.

Vật chứng tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S, màu trắng bạc, có số imei 355427077328074 (*thu giữ của anh Nguyễn Duy H*; 01 (một) điện thoại di động hiệu Blackberry màu trắng, có số imei 357033056989833 và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (*thu giữ của Đỗ Hoàng S*) .

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Hoàng S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố và Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xét xử các bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

Tại Bản Cáo trạng số:123/CT-VKS ngày 05.10.2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Đỗ Hoàng S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Căn cứ vào tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo mức án tù 12 đến 15 tháng và tổng hợp với 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2019/HSST ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê thành 09 tháng tù giam, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo Đỗ Hoàng S phải có nghĩa vụ trả lại cho anh Nguyễn Duy H số tiền 1.900.000đ

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s, màu trắng. Ngày 08 tháng 7 năm 2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S, màu trắng bạc, có số imei 355427077328074 cho anh Lê Văn C là chủ sở hữu hợp pháp, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Blackberry, màu trắng và số tiền 50.000đ thu giữ của bị cáo. Đây là tài sản do phạm tội mà có nên đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Hoàng S nói lời nói sau cùng: Bị cáo hứa không phạm tội nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Khoảng 12 giờ 00 ngày 18/6/2019 trong lúc ngồi chơi game tại quán Internet “VK Cyber”, địa chỉ: Số 89 đường L, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, S nhìn thấy anh Lê Văn C để 01 túi xách màu đen, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s tại ghế số 50, lợi dụng lúc anh C đang chơi game không chú ý nên S đã lén lút lấy trộm túi xách của anh C để lấy chiếc điện thoại Iphone 6s, trị giá là 3.900.000đ. Xét hành vi trên của bị cáo Đỗ Hoàng S đã phạm vào tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Bị cáo nhận thức được việc xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với bản tính lười lao động muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật lao vào con đường phạm tội. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần phải xét xử với mức án thật nghiêm minh để có tính chất giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Căn cứ vào trích lục tiền án, tiền sự của Phòng hồ sơ Công an thành phố Đà Nẵng thể hiện, bị cáo Đỗ Hoàng S đã có tiền án, ngày 30/01/2019 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “trộm cắp tài sản”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự sẽ được HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét bị cáo Đỗ Hoàng S phạm tội trong thời gian thử thách án treo của bản án hình sự sơ thẩm số:06/2019/HSST ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Căn cứ vào Khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự thì 09 tháng tù cho hưởng án treo của bản án hình sự sơ thẩm trên chuyển thành 09 tháng tù giam và căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp với bản án mới, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s, màu trắng là tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu anh Lê Văn C là phù hợp với quy định pháp luật, nên HĐXX không xem xét giải quyết. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Blackberry, màu trắng và số tiền 50.000đ thu giữ của bị cáo. Đây là tài sản do anh H đã trả cho bị cáo còn thừa từ việc mua chiếc điện thoại Iphone 6 do bị cáo trộm cắp mà có, căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 89 và 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án. (Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 18/6/2019, anh Nguyễn Duy H có mua chiếc điện thoại di động Iphone 6s, màu trắng của bị cáo Đỗ Hoàng S với giá 1.900.000đ, khi mua anh H không biết tài sản trên do bị cáo trộm cắp mà có. Quá trình điều tra, anh H đã giao chiếc điện thoại trên cho Cơ quan điều tra để trả lại cho bị hại và bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa hôm nay, anh H vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra anh H có yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ trả lại số tiền 1.900.000đ. Xét yêu cầu trên của anh H là có căn cứ, phù hợp với Điều 584 và 585 của Bộ luật dân sự nên HĐXX chấp nhận.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Hoàng S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 và 26 Nghị quyết số:326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Lời phát biểu đề nghị áp dụng pháp luật và mức hình phạt của đại diện viện kiểm sát đối với bị cáo Đỗ Hoàng S là có căn cứ pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Hoàng S phạm tội "trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Hoàng S 01 (một) năm tù. Tổng hợp với 09 tháng tù của bản hình sự sơ thẩm số:06/2019/HSST ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời gian thụ hình tính từ ngày 05/8/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 584 và 585 của Bộ luật dân sự.

Tuyên xử: Buộc bị cáo Đỗ Hoàng S phải có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Duy H số tiền là 1.900.000đ (một triệu chín trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 89 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên xử: Tiếp tục quy trữ chiếc Blackberry, màu trắng và số tiền 50.000đ của bị cáo Đỗ Hoàng S để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo Quyết định chuyển vật chứng số:93/GĐ-MT ngày 05/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê và biên bản giao nhận vật chứng ngày 07.10.2019 của Chi cục Thi hành án quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điều 23, 26 Nghị quyết số:326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Buộc bị cáo Đỗ Hoàng S phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Án xử công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết kết quả xét xử tại nơi cư trú./.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi

hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSNDTP. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT CAQ. Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CAQ. Thanh Khê;
- Trại tạm giam CATP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hoàng Vũ

